

Năm 2023

THỨ HAI

Phát hành: 10/7/2023

Bản tin

Điểm báo



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)

Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:

CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG.....	1
1. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh ở TT-Huế: Nhìn từ công tác hỗ trợ doanh nghiệp.....	1
2. An Giang cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư.....	3
3. Bắc Kạn: Chuyển đổi số bắt đầu từ "nhân lực đủ, nhận thức đúng".....	4
4. Đà Nẵng: Ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý và phát triển kinh tế.....	5
5. Ninh Bình: Ra mắt công cụ giúp du khách đánh giá trải nghiệm, dịch vụ.....	6
LĨNH VỰC CẢI CÁCH.....	7
6. Thủ tướng yêu cầu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp.....	7
7. Hỗ trợ doanh nghiệp, cần có tư duy giảm tối đa chi phí.....	8
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH.....	10
8. Quy chế làm việc mới của Hà Nội: Phải dành 1/3 thời gian để đi cơ sở.....	10
PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN.....	11
9. Thấy gì từ việc gần 4 vạn công chức thôi việc?.....	11
THẾ GIỚI.....	13
10. Iraq: Tham nhũng cản trở các kế hoạch của chính phủ.....	13

CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh ở TT-Huế: Nhìn từ công tác hỗ trợ doanh nghiệp

Với quan điểm “mỗi một đánh giá không tốt của cộng đồng doanh nghiệp là một điểm hạn chế mà tỉnh cần phải nỗ lực khắc phục” những năm gần đây, tỉnh Thừa Thiên-Huế đã tập trung nhiều cho các hoạt động hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Từ đây, các chỉ số xếp hạng về năng lực cạnh tranh cũng như cải cách hành chính... của tỉnh nói chung và các sở, ngành, địa phương nói riêng dần được cải thiện.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp thời gian qua có những bước tiến quan trọng. Bằng chứng là trong những năm gần đây, các chỉ số theo đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp như PCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh); chỉ số DDCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương) liên tục được cải thiện.

Cụ thể nhất là trong 3 năm trở lại đây, chỉ số PCI có những bước tiến. Nếu năm 2020, PCI Thừa Thiên Huế xếp vị trí thứ 17 thì đến năm 2021 vị trí này đã được cải thiện với vị trí thứ 8 và lọt vào danh sách những tỉnh, thành phố có chỉ số PCI hàng đầu cả nước. Đến năm 2022, Thừa Thiên Huế thuộc vào nhóm những tỉnh, thành phố có chỉ số PCI hàng đầu cả nước với vị trí thứ 6/63 tỉnh, thành cả nước, tăng 2 bậc trong bảng xếp hạng với số điểm đánh giá 69,36 điểm và nằm trong “nhóm tốt” của toàn quốc.

Với nội bộ địa phương, kết quả khảo sát chỉ số DDCI qua các năm cũng phần nào cho thấy những nỗ lực của các sở, ngành, địa phương trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp. Riêng năm 2022, 8 chỉ số thành phần đều tăng không có chỉ số nào giảm điểm; đối với đơn vị được khảo sát có 26 đơn vị tăng điểm và chỉ có 5 đơn vị giảm điểm so với khảo sát năm trước đó. Cũng trong kết quả khảo sát do Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh công bố, doanh nghiệp đánh giá cao vai trò điều hành của lãnh đạo các cấp trong phòng, chống dịch bệnh và duy trì ổn định, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ngoài ra qua phỏng vấn sâu, doanh nghiệp cũng bày tỏ rất kỳ vọng các chính sách hỗ trợ của tỉnh sẽ được cụ thể và dễ tiếp cận hơn trong năm 2023.

Là một trong những chỉ số quan trọng trong đánh giá PCI, thông qua việc đánh giá chỉ số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp giúp tỉnh nhìn nhận được những tồn tại trong chính sách hỗ trợ doanh nghiệp từ đó có hướng đi mới trong hoạt động cải thiện chỉ số này.

Theo ông Lê Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, qua kết quả khảo sát, các doanh nghiệp đánh giá rất khó tiếp cận các thủ tục cấp bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; thủ tục miễn giảm chi phí tư vấn thông tin thị trường khi sử dụng mạng lưới tư vấn viên của cơ quan nhà nước... Chất lượng cung cấp thông tin liên quan đến FTA (Hiệp định thương mại tự do) của các cơ quan chưa đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Tỷ lệ doanh nghiệp biết đến các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, tận dụng các cơ hội của các FTA còn ít.

Với mục tiêu duy trì và nâng cao vị trí xếp hạng PCI nằm trong top 5 và thuộc vào nhóm tốt của cả nước, năm 2023, tỉnh sẽ tập trung cải thiện vị trí xếp hạng của tất cả các chỉ số thành phần. Trong đó, chỉ số về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phấn đấu đạt trên vị trí thứ 25.

Để cụ thể hóa hơn về kế hoạch nâng hạng PCI, mới đây, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh kế hoạch nâng hạng chỉ số PCI năm 2023. Trước đó, UBND tỉnh cũng đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 – 2025. UBND tỉnh đã phân công chi tiết đến từng sở, ban, ngành, địa phương, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải thiện vị trí xếp hạng. Cùng với kế hoạch nâng hạng PCI, tỉnh đang tiến hành đánh giá chỉ số DDCI năm 2023 để xác định các hạn chế đang không được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao rơi vào đơn vị nào (sở, ban, ngành hay địa phương nào), thủ tục nào, hoạt động nào để từ đó thực hiện các biện pháp điều chỉnh tốt hơn.

Cùng với triển khai kế hoạch đánh giá chỉ số DDCI, nâng hạng PCI, trên cơ sở đánh giá, lấy ý kiến từ cộng đồng doanh nghiệp, công tác hỗ trợ doanh nghiệp cũng đã đi vào chiều sâu trong năm 2023 trên tinh thần “hỗ trợ cái doanh nghiệp cần”. Ngay từ đầu năm, tỉnh đã triển khai một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, như: chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới; chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã; chính sách hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ,...

Chỉ trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 255 doanh nghiệp nhận được hỗ trợ từ chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới với tổng kinh phí hỗ trợ 451,5 triệu đồng. Các hoạt động đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân được tập trung với hơn 1.000 lượt người tham gia các khóa đào tạo theo chuyên đề về thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp, làm chủ chatGPT, quản trị hành chính, quản trị dòng tiền trong doanh nghiệp... (Baothuathienhue.vn 10/7, Hoàng Anh) [Về đầu trang](#)

An Giang cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư

Dù có nhiều cố gắng, nhưng một số chỉ số liên quan cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của tỉnh An Giang chưa đạt như mong muốn. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp (DN), nhà đầu tư triển khai dự án, phục hồi và mở rộng sản xuất - kinh doanh (SXKD) được tỉnh xác định là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, nhằm tận dụng cơ hội bứt phá, vươn lên cùng vùng ĐBSCL.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang Lê Văn Phước cho biết, để tạo thuận lợi cho DN, người dân, tỉnh đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trên nhiều lĩnh vực. An Giang đã kết nối chính thức Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào ngày 11/12/2022. Ngày 20/6/2022, tỉnh đã triển khai vận hành thử nghiệm Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), với 10 lĩnh vực; triển khai ứng dụng di động SmartAnGiang để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, DN. Đồng thời rà soát, đơn giản hóa thủ tục, đẩy nhanh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và tỉnh.

Ngay khi dịch COVID-19 được kiểm soát, công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh chuyển sang “chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch”. Tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn công tác gặp gỡ, làm việc với các DN trong các khu công nghiệp; tổ chức gặp mặt đại diện các DN thông qua Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh để nắm bắt và xử lý khó khăn, vướng mắc của DN.

Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh An Giang Trần Minh Chánh cho biết, từ đầu năm đến nay, đơn vị đã chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại hỗ trợ, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách tín dụng đối với các lĩnh vực ưu tiên, đáp ứng nhu cầu vốn của DN. “Trên cơ sở hạ mặt bằng lãi suất huy động vốn, thời gian tới, lãi suất cho vay sẽ tiếp tục giảm, tạo thuận lợi cho DN tiếp cận vốn vay, triển khai kế hoạch SXKD” - ông Chánh nhấn mạnh.

Ông Lê Văn Phước cũng cho biết, tỉnh đang tập trung thực hiện Nghị quyết 58/NQ-CP, ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ DN chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025. Đồng thời, triển khai nhanh và hiệu quả những chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn đối với thị trường bất động sản, sản xuất, xuất khẩu thủy sản, đầu thầu, cung ứng thuốc, trang thiết bị y tế, các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan về phòng cháy, chữa cháy và các quy định khác đang là rào cản, vướng mắc cản trở hoạt động SXKD của DN. (Baoangiang.com.vn 10/7, Ngô Chuần) [Về đầu trang](#)

Bắc Kạn: Chuyển đổi số bắt đầu từ "nhân lực đủ, nhận thức đúng"

Nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số. Thực tế cho thấy, nhận thức và trình độ của cán bộ, công chức, viên chức ảnh hưởng lớn đến kết quả chuyển đổi số của địa phương, đơn vị.

Hiện toàn tỉnh Bắc Kạn có 40 công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT) thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. 108/108 UBND xã, phường, thị trấn chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT, chuyển đổi số.

Tại Trung tâm CNTT và Truyền thông tỉnh (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Kạn) có 12 viên chức thực hiện vận hành, quản lý và hỗ trợ người dùng các phần mềm dùng chung của tỉnh. Toàn tỉnh có 32 công chức, viên chức CNTT phụ trách nhiệm vụ an toàn thông tin mạng tại các sở, ngành, UBND huyện thành phố, là thành viên của Đội Ứng cứu sự cố mạng, máy tính của tỉnh.

Những con số trên cho thấy nguồn nhân lực nòng cốt để thực hiện chuyển đổi số của tỉnh còn khá khiêm tốn. Nhân lực CNTT ở các đơn vị, địa phương thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng dẫn đến khó đảm bảo được hoạt động thông suốt của các hệ thống CNTT của nhà nước. Trình độ ứng dụng CNTT, kỹ năng số của nhiều người còn hạn chế nên ngại thay đổi, ngại sử dụng máy vi tính, điện thoại thông minh và các ứng dụng...

Mặt khác, các quy định về chính sách thu hút, chế độ ưu đãi điều kiện làm việc đối với người hoạt động chuyên trách về ứng dụng và phát triển CNTT trong các cơ quan nhà nước còn chưa được cụ thể hóa.

Để khắc phục những hạn chế này, thời gian qua tỉnh Bắc Kạn đã tổ chức và phối hợp tổ chức nhiều hội nghị tập huấn kiến thức về chuyển đổi số theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, thu hút hàng nghìn cán bộ tham dự.

Hoạt động tuyên truyền được đẩy mạnh thông qua Báo Bắc Kạn, Đài PT&TH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, cổng thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương. Cùng với đó, đến nay toàn tỉnh đã có 108/108 xã thành lập được Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã với 1.014 thành viên tham gia; 1.292/1.292 thôn, bản thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn với 5.689 thành viên tham gia.

Tỉnh đang tiếp tục đề ra các giải pháp trọng tâm như tổ chức các hội nghị, hội thảo bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp về chuyển đổi số; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về kỹ năng số; tích cực tuyên truyền thay đổi nhận thức của cán bộ, thay đổi thói quen, hành vi và tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số...

Thực hiện mục tiêu hiện đại hoá hành chính, hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước hiện nay đã thực hiện thông qua môi trường số, như: Hệ thống "Một cửa điện tử", "Một cửa điện tử liên thông"; phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ; quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng; các trang, cổng thông tin điện tử; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến...

Với nhiều giải pháp và động thái tích cực của tỉnh, nhận thức về chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên vẫn có một số cán bộ thấy chuyển đổi số khó khăn, phức tạp, khó thực hiện hơn cung cách làm việc truyền thống. Cách tư duy, nhận thức chưa đúng của cán bộ dẫn tới sao nhãng, lơ là, khiến hồ sơ, đầu việc không được xử lý kịp thời, òn ứ trong hệ thống. Đây chính là nguyên nhân phổ biến gây mất điểm về chỉ số cải cách hành chính, chỉ số chuyển đổi số.

Việc phổ biến, quán triệt đến đội ngũ cán bộ công chức, viên chức cấp, ngành, địa phương hiểu đúng, nhận thức đúng về chuyển đổi số cần được đẩy mạnh hơn nữa. Như vậy mới giúp cán bộ có tâm thế đúng, hành động đúng, thúc đẩy chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. (Baobackan.com.vn 09/7, Đăng Bách)[Về đầu trang](#)

Đà Nẵng: Ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý và phát triển kinh tế

Chiều 7/7, Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng phối hợp với Hội Tin học Việt Nam và Công ty Kardiachain tổ chức Hội thảo Giới thiệu nền tảng và các ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý tài sản số, phát triển kinh tế số tại Đà Nẵng.

Phát biểu tại hội thảo, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Đà Nẵng Trần Ngọc Thạch cho biết, Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định một trong năm lĩnh vực mũi nhọn ưu tiên phát triển của thành phố là công nghiệp Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông gắn với nền kinh tế số. Mục tiêu đến năm 2030 “Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh, kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN”.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã đồng ý chủ trương cho phép thành phố Đà Nẵng nghiên cứu xây dựng Đề án xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành Trung tâm tài chính quốc tế quy mô khu vực. Theo đó, thành phố đã triển khai nghiên cứu, xây dựng Đề án với nhiều chính sách ưu đãi, đặc thù cho nhà đầu tư, tổ chức kinh tế; cơ chế đặc thù phát triển công nghệ tài chính ...

Đảng bộ thành phố đã có Nghị quyết số 05-NQ/TU và Đề án Chuyển đổi số, thành phố đã quán triệt quan điểm công nghệ số là động lực của chuyển đổi số, nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số nhanh, bền vững, hiệu quả; thành phố đã đặt nhiệm vụ trọng tâm phát triển các nền tảng phục vụ cho chuyển đổi số, ưu tiên nghiên cứu một số công nghệ cốt lõi có thể đi tắt đón đầu và có khả năng bứt phá mạnh mẽ như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain)... để tạo ra các mô hình kinh doanh mới, sản phẩm, dịch vụ mới có giá trị cao.

Hội thảo nhằm mục tiêu giới thiệu các tiềm năng và lợi ích của công nghệ blockchain; kế hoạch hình thành, phát triển nền tảng blockchain của thành phố Đà Nẵng và giới thiệu các ứng dụng thực tế công nghệ blockchain trong quản lý tài sản số, đề gia tăng giá trị cho các sản phẩm của thành phố.

Chia sẻ tại hội thảo, các đại biểu cùng nhau trao đổi, thảo luận các thông tin qua các chuyên đề về giới thiệu về nền tảng chuỗi khối và kế hoạch triển khai xây dựng DaNangChain, các ứng dụng thực tế; ứng dụng giải pháp kết nối Thực Ảo gia tăng giá trị cho các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP của Đà Nẵng; Giới thiệu mô hình Triển lãm số (tương tác Thực Ảo).

Tại Hội thảo, cũng đã diễn ra lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Sở Thông tin và Truyền thông thành phố và Câu lạc bộ chữ ký số và giao dịch điện tử Việt Nam, các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng về thúc đẩy phổ cập chữ ký số trên địa bàn thành phố; đặc biệt là triển khai cấp chữ ký số miễn phí cho người dân để thuận lợi trong sử dụng dịch vụ công và các giao dịch điện tử. (Vneconomy.vn 10/7, Ngô Anh Văn)[Về đầu trang](#)

Ninh Bình: Ra mắt công cụ giúp du khách đánh giá trải nghiệm, dịch vụ

Nhân dịp kỷ niệm 63 năm Ngày thành lập ngành Du lịch Việt Nam (9/7), tỉnh Ninh Bình ra mắt ứng dụng du lịch thông minh "NinhBinhTourismInfo".

Đây là sự bổ sung cho hệ sinh thái số của du lịch Ninh Bình, với các công cụ cho cả cơ quan quản lý, doanh nghiệp du lịch, người dân và du khách. NinhBinhTourismInfo là ứng dụng di động được phát triển dành riêng cho du khách khi trải nghiệm du lịch tại Ninh Bình, tạo thêm điều kiện cho du khách có cơ hội tìm hiểu về những nét đẹp độc đáo, khác biệt của Ninh Bình.

Đặc biệt, ứng dụng NinhbinhTourismInfo có tính năng cho phép du khách đánh giá trải nghiệm dịch vụ tại nhà hàng, quán ăn, khách sạn tại Ninh Bình. "Chúng tôi có bộ phận trực ban để thông qua ứng dụng, các đánh giá của du khách sẽ được nhanh chóng tiếp nhận và gửi tới các cơ quan chức năng", ông Bùi Văn Mạnh - Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình cho biết. Ngoài ra để tăng cường hỗ trợ cho du khách, sắp tới tỉnh Ninh Bình sẽ thiết lập hệ thống wifi trên tất cả các điểm đến lớn.

Theo ông Bùi Văn Mạnh, các doanh nghiệp và điểm đến tại Ninh Bình sẽ tham gia cập nhật dữ liệu thường xuyên để ứng dụng NinhBinhTourismInfo có "sức sống" và hữu ích

hơn: "Các doanh nghiệp, địa phương trong tỉnh Ninh Bình cần tham gia cập nhật thông tin, khuyến mãi thường xuyên chứ không để vài tuần, vài tháng... Các thông tin thực tế và cập nhật trên nền tảng số sẽ lan tỏa nhanh và rộng rãi hơn đến du khách. Ngoài ra việc thống kê thường xuyên và chi tiết về du khách như độ tuổi, thu nhập, quốc tịch... sẽ là số liệu quan trọng cho cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp". (VOV.vn 09/7, Hải Nam) [Về đầu trang](#)

LĨNH VỰC CẢI CÁCH

Thủ tướng yêu cầu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp

Ngày 9/7/2023, Thủ tướng Phạm Minh Chính ký ban hành Chỉ thị về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt, tuân thủ đúng quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp; có các giải pháp hiệu quả và tiến tới chấm dứt yêu cầu người dân nộp Phiếu lý lịch tư pháp không đúng quy định. Trong đó, tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả ngay một số nhiệm vụ sau:

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp về quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, nhằm hạn chế tình trạng yêu cầu người dân nộp Phiếu lý lịch tư pháp phục vụ công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính trong ngành, lĩnh vực quản lý; có biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp của tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm giữ bí mật thông tin lý lịch tư pháp theo quy định.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện thủ tục hành chính; các cơ quan nhà nước chủ động thực hiện quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp, không yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người dân phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp; có các giải pháp phù hợp, hiệu quả ngăn chặn tình trạng yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp gây khó khăn, phát sinh chi phí; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp không đúng quy định pháp luật gây khó khăn, phát sinh chi phí cho người dân; báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm các quy định, thủ tục này trong tháng 8 năm 2023.

Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cấp bộ, cấp tỉnh bảo đảm đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, số hóa và tái sử dụng theo đúng yêu cầu của Chính phủ

tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 452/TTg-KSTT ngày 23 tháng 5 năm 2023; quan tâm bố trí nguồn nhân lực, điều kiện làm việc đáp ứng yêu cầu của công tác lý lịch tư pháp bảo đảm theo đúng quy định pháp luật hiện hành, phù hợp yêu cầu, điều kiện thực tiễn của bộ, cơ quan, địa phương.

Chỉ thị cũng yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện trong báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương.

Văn phòng chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị này. (VTV.vn 09/7) [Về đầu trang](#)

Hỗ trợ doanh nghiệp, cần có tư duy giảm tối đa chi phí

Chỉ cần cân nhắc kỹ chi phí và điều kiện tuân thủ các quy định, doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ thiết thực và ngay lập tức.

Ngay sau khi có thông tin Chính phủ sẽ sớm ban hành Nghị quyết chuyên đề tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, các doanh nghiệp thép không gỉ lại đầy lên hy vọng về một cuộc làm việc, đối thoại với Bộ Khoa học và Công nghệ.

“Chúng tôi chỉ mong có thể làm rõ các kiến nghị về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia với thép không gỉ, để Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng xem xét toàn diện vướng mắc của doanh nghiệp”, đại diện nhóm 27 doanh nghiệp sản xuất thép không gỉ vừa ký đơn kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ nói.

Trong kiến nghị gửi Thủ tướng vào đầu tháng 6/2023, các doanh nghiệp một lần nữa kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét điều chỉnh hoặc hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép không gỉ QCVN 20:2019/BKHCN, có hiệu lực trở lại vào tháng 6/2023 sau 2 năm tạm dừng hiệu lực do ý kiến của chính nhóm doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thép không gỉ. Ngay cả trường hợp không thể hủy bỏ, các doanh nghiệp đề xuất phương án cho phép 2 chủng loại hàng hóa GD1 và GD2 đã được Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam (Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng) tiếp tục hoàn thiện và công bố tiêu chuẩn quốc gia trong thời gian nhanh nhất.

Theo các doanh nghiệp, trong thời gian QCVN 20:2019/BKHCN tạm dừng hiệu lực, các doanh nghiệp đã phối hợp với Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam hoàn thành dự thảo tiêu chuẩn gửi lấy ý kiến các đơn vị tổ chức trong ngành thép không gỉ; đưa ra sự phi lý về quyết định cấm nhập nguyên liệu thép không gỉ không đạt tiêu chuẩn quốc gia, nhưng vẫn cho phép nhập khẩu các sản phẩm hoàn thiện sử dụng loại nguyên liệu đó, gửi các cơ quan có liên quan.

“Nhưng nửa năm đã trôi qua, chúng tôi không nhận được văn bản trả lời nào. Hiện tại, hàng trăm nhà sản xuất thép không gỉ trong nước không thể nhập khẩu được nguồn phôi này để sản xuất, cũng có nghĩa hàng trăm nhà máy sản xuất, gia công các sản phẩm gia dụng, nội thất, xây dựng trong nước có uy tín, có thương hiệu không có nguyên liệu để sản xuất. Doanh thu của nhiều doanh nghiệp giảm xấp xỉ 30%, thị trường bị hàng nhập khẩu lấy mất...”, đại diện nhóm doanh nghiệp lý giải.

Ông Đậu Anh Tuấn, Phó tổng thư ký Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cũng được nhận đơn kiến nghị của các doanh nghiệp thép không gỉ. “Hai tuần qua, chúng tôi tiếp nhiều doanh nghiệp đến chia sẻ vướng mắc, tìm kiếm giải pháp tháo gỡ. Không chỉ các doanh nghiệp thép không gỉ, chúng tôi tiếp tục nhận các kiến nghị từ Hiệp hội Kinh doanh hàng hóa quá cảnh, các doanh nghiệp bị ách tắc hoàn thuế giá trị gia tăng, vướng mắc trong thực hiện quy định về phòng cháy chữa cháy... Các doanh nghiệp nói đã gửi kiến nghị đi nhiều nơi, nhưng chưa được giải quyết dứt điểm”, ông Tuấn cho biết.

Nhưng vấn đề mà ông Tuấn muốn đặt ra, cũng như câu hỏi mà các doanh nghiệp thép không gỉ đau đầu, đó là trong lúc doanh nghiệp đang rất khó khăn, nhiều doanh nghiệp ở bờ vực phá sản, có cách nào giải quyết nhanh các vướng mắc.

Với hàng quá cảnh mà doanh nghiệp vận tải Việt Nam thực hiện theo hợp đồng vận tải container từ Trung Quốc về đến cửa khẩu tại Tây Ninh, các doanh nghiệp đang kêu cứu vì bị kiểm tra sở hữu trí tuệ ở cửa xuất theo hình thức thủ công, khiến doanh nghiệp Việt Nam bị thiệt hại nặng, phải bồi thường hợp đồng do không đảm bảo thời gian vận chuyển.

“Nếu các cơ quan quản lý thấy cần kiểm tra với hàng hóa quá cảnh, thì chỉ cần kiểm chặt cửa nhập là có thể giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp vận tải Việt Nam. Hiện tại, nhiều doanh nghiệp kinh doanh hàng quá cảnh cho biết, đã có xu hướng hàng hóa tìm lối qua Thái Lan, Myanmar, thay vì Việt Nam, để chảy về ASEAN. Hay với các doanh nghiệp thép không gỉ, Bộ Khoa học và Công nghệ có cần phải áp dụng quy chuẩn rất cao đối với nguyên liệu thép không gỉ hay không và có cần phải áp dụng trở lại vào thời điểm này không?”, ông Tuấn đặt câu hỏi.

Trong Dự thảo Nghị quyết về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương mà Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ, quan điểm hạn chế tối đa thủ tục hành chính phát sinh trong thực thi chính sách, giải pháp; tuyệt đối không làm gia tăng thêm điều kiện, rào cản pháp lý, chi phí tuân thủ trong sản xuất - kinh doanh cho doanh nghiệp, người dân đã được nêu thành một đầu mục.

Ông Phan Đức Hiếu, Ủy viên thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đang rất trông đợi vào việc thực hiện nghiêm túc quan điểm này. Theo ông, đây là lúc các cơ quan quản lý nhà nước cần phân loại, xác định những quy định chưa thực sự cần thiết hay tạo

ra chi phí tuân thủ quá lớn, gây khó khăn cho doanh nghiệp có thể lùi thời gian thực hiện, để giảm gánh nặng chi phí tuân thủ thường rất lớn cho các doanh nghiệp.

Tuy nhiên, sẽ có những quy định pháp luật cần phải ban hành, như các tiêu chí, tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy, quy định về định mức chi phí tái chế (Fs), sẽ làm khó doanh nghiệp do phải đầu tư không hề nhỏ để tuân thủ. Bên cạnh các giải pháp đang thực hiện, cần tính đến các giải pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp ứng phó với thách thức mới, như gói tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện năng lực cạnh tranh trong thị trường xuất khẩu, ứng phó với thuế carbon...

“Đây là cách hỗ trợ trực tiếp, có địa chỉ mà doanh nghiệp nhận được ngay và có tác động tích cực ngay. Việc kiểm soát ở góc độ quản lý nhà nước cũng thuận tiện, rõ ràng, tránh được tâm lý e ngại trong thực thi”, ông Hiếu phân tích.

Đặc biệt, ông Hiếu nhắc lại cách thực thi các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thời Covid-19, đó là tự động áp dụng, linh hoạt điều chỉnh phù hợp với thực tế. Đây là những điều mà doanh nghiệp, nền kinh tế đang cần ngay. (Baodautu.vn 10/7, Khánh An)[Về đầu trang](#)

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Quy chế làm việc mới của Hà Nội: Phải dành 1/3 thời gian để đi cơ sở

Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 vừa ban hành Quy chế làm việc số 09-QC/TU (Quy chế 09) thay thế Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 15-6-2022.

Quy chế 09 gồm 5 chương, 32 điều, với nhiều đổi mới theo hướng tăng cường trách nhiệm tập thể, cá nhân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; giảm họp, tăng cường đi cơ sở, tập trung giải quyết công việc.

Ngoài việc yêu cầu dành 1/3 thời gian đi cơ sở thì khi địa phương, đơn vị có vụ việc mới xảy ra, vấn đề nổi cộm, phức tạp, đột xuất, bức xúc, được dư luận xã hội quan tâm, Quy chế 09 yêu cầu Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách cơ sở giải quyết theo chức trách, nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm với địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách.

Mới đây, Thành ủy TP HCM cũng có thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác giải ngân vốn đầu tư công, các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố.

Trong đó, đáng chú ý là Ban Thường vụ Thành ủy TP HCM phân công các thành viên của Thường trực Thành ủy và Ủy viên Ban Thường vụ làm tổ trưởng 13 tổ công tác của Ban Thường vụ Thành ủy. Các tổ này trực tiếp, thường xuyên giám sát, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện từng dự án và công tác giải ngân vốn đầu tư công tại những công trình, dự án trọng điểm của thành phố; kịp thời ghi nhận các khó

khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tháo gỡ.

Có một sự ngẫu nhiên là khi 2 Đảng bộ của 2 thành phố lớn nhất nước ban hành quy chế làm việc và kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, trong đó đều phân công các lãnh đạo tăng cường đi cơ sở, kiểm tra, giám sát và tập trung giải quyết công việc liên quan đến đời sống dân sinh. Đây là việc làm hết sức cần thiết trong bối cảnh vừa qua, một số cán bộ, công chức, đảng viên có tâm lý sợ sai không dám làm khiến cho công việc trì trệ. Cho nên, việc lãnh đạo cấp trên đi cơ sở, giám sát công việc sẽ giúp tháo gỡ tâm lý lo ngại của cán bộ cơ sở trong giải quyết công việc hằng ngày.

Thực tiễn đã chứng minh ở địa phương nào cán bộ thường xuyên dành thời gian đi cơ sở thì nơi đó công việc diễn ra trôi chảy, đem lại hiệu quả cao. Để việc này thực sự hiệu quả, bản thân cán bộ cần xây dựng các kỹ năng cơ bản khi đi cơ sở, thu thập thông tin về tình hình cơ sở và lắng nghe ý kiến nhiều chiều nhằm đưa ra quyết định khi giải quyết vấn đề của cơ sở nêu ra. Ngoài ra, cần tăng cường hoạt động tái giám sát kết quả thực hiện sau quá trình đi thực tế. (Nld.com.vn 10/7, Minh Châu) [Về đầu trang](#)

PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN

Thấy gì từ việc gần 4 vạn công chức thôi việc?

Theo TS Phạm Quang Long - Phó chủ tịch Hiệp hội Khoa học Hành chính Việt Nam: Từ đầu năm 2020 đến giữa 2022, toàn quốc có 39.500 cán bộ, công chức, viên chức thôi việc hoặc chuyển sang khu vực tư. Trong đó có hơn 4.000 công chức và hơn 35.000 viên chức. Tỷ lệ nghỉ ở Trung ương là 18% và địa phương 82%. Trung bình số người thôi việc mỗi năm là 15.800 người, chiếm 0,8% tổng biên chế, tập trung nhiều nhất là giáo dục và y tế.

Năm 2022, cả nước có 16.000 giáo viên bỏ việc, bình quân cứ 100 nhà giáo thì một người ra khỏi ngành. Lĩnh vực y tế đã có gần 10.000 nhân viên tại các cơ sở công lập chuyển sang tư nhân từ đầu năm 2021 đến hết tháng 6/2022.

Còn tại TP.HCM, từ đầu năm 2020 đến giữa 2022 ghi nhận gần 6.200 cán bộ, công chức, viên chức thôi việc, mức cao nhất trong 7 năm gần đây.

Những con số trên được đưa ra tại hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm ngành nội vụ. Thời gian qua, công chức, viên chức tiếp tục thôi việc, nhưng chưa có con số thống kê gần đây.

Quả thực, những con số thống kê trên rất đáng để suy ngẫm. Từ khi nào mà họ lại từ bỏ công việc vốn là niềm mơ ước của rất nhiều người như thế? Phải chăng vì môi trường ngày càng áp lực, nhiều trách nhiệm nhưng lương thì không đủ sống nên họ không thể nào gắn bó và cống hiến?

Tôi có nhiều người quen là công chức, đa số họ đều than phiền về mức thu nhập hiện nay. Có người làm 14 năm nhưng mức lương chỉ khoảng hơn 7 triệu đồng một chút. Có người không mặn mà nên đã ra ngoài làm, nhưng cũng có người đã có tuổi, muốn chuyển việc cũng khó nên đành chịu áp lực và tiếp tục công việc.

Một số bạn trẻ, sau thời gian đầu háo hức, cũng đã nhanh chóng rời bỏ vị trí trong cơ quan nhà nước bởi mức lương mà họ nhận được không đủ để trang trải cuộc sống ở thành phố. Trong đó, một người cháu của tôi từ chỗ là giảng viên một trường đại học lớn, đã chuyển sang làm cho một tập đoàn giáo dục của nước ngoài và kiếm được số tiền lớn gấp 10 lần ở nơi làm cũ.

Ở một góc độ nào đó, chuyện có vào có ra là bình thường đối với bất cứ cơ quan, tổ chức nào. Thậm chí việc người này rời đi sẽ là cơ hội cho những người khác. Nhưng thực tế, liệu những người mới được tuyển vào có năng lực, trình độ để đáp ứng công việc hay không? Những người ở lại liệu có phải là những người chỉ biết sáng cắp ô đi, tối cắp về?

Rất khó để có câu trả lời chính xác. Nhưng có một sự thật là thu nhập, đãi ngộ hiện nay trong khu vực công không thể nào hấp dẫn bằng khu vực tư. Chưa kể môi trường làm việc còn rất nhiều những bó buộc mà đôi khi, người lao động khó có thể phát huy được hết sự sáng tạo cũng như năng lực của mình.

Nếu như ở một doanh nghiệp tư nhân hay có vốn đầu tư nước ngoài, một cử nhân có thể được trả lương rất cao nếu như họ đáp ứng được yêu cầu công việc, thì ở khu vực công, họ buộc phải tuân theo quy định.

Cử nhân mới ra trường hệ số lương 2,34, kỹ sư là 2,67. Cứ 3 năm làm việc tốt thì được duyệt tăng thêm 0,33 và không tăng 3 lần liên tiếp... Như vậy sau khoảng 10 năm cống hiến và không vi phạm kỷ luật gì thì hệ số lương rơi vào tầm 3,33. Lấy hệ số lương nhân với lương cơ bản và trừ đi thuế sẽ ra được lương thực nhận.

Như vậy, rất khó để thu hút những người có trình độ vào làm việc tại các cơ quan nhà nước. Và xu hướng số lượng công chức bỏ ra ngoài làm ngày càng tăng lên dường như không thể tránh khỏi.

Thực tế trên đòi hỏi chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, cơ chế tuyển dụng, sử dụng cán bộ công chức cần sớm được hoàn thiện. Mục đích làm sao là để công chức phải sống được bằng lương. Không thể đòi hỏi họ chuyên tâm, tận hiến khi mức thu nhập chưa đủ để nuôi bản thân, chứ đừng nói gì đến việc chăm lo cho gia đình, con cái.

Việc xây dựng môi trường làm việc năng động, công bằng, chuyên nghiệp, hiện đại cũng rất quan trọng. Bởi chỉ khi được làm việc trong môi trường như vậy, cán bộ công chức mới có thể thực sự sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. (Baogiaothong.vn 10/7) [Về đầu trang](#)

THẾ GIỚI

Iraq: Tham nhũng cản trở các kế hoạch của chính phủ

Tham nhũng lan rộng ở Iraq đe dọa tất cả các chương trình của chính phủ trừ khi các biện pháp được thực hiện chống lại vấn nạn này.

Thủ tướng Iraq Mohammed Shia' al-Sudani đưa ra cảnh báo trên tại một cuộc họp hôm 9/8 do ông chủ trì về việc truy tìm các nghi phạm và tội phạm trong các vụ án tham nhũng cũng như số tiền mà những đối tượng này đã chiếm giữ.

Ông kêu gọi các tổ chức chính phủ có liên quan tận dụng các mối quan hệ ngoại giao và kinh tế để giúp truy tìm các khoản tiền buôn lậu và những đối tượng tham nhũng đang lẩn trốn.

Iraq là một trong những quốc gia giàu dầu mỏ, có nhiều tài nguyên thiên nhiên khác như khí đốt, lưu huỳnh, chà là... Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội thường trong tình trạng khủng hoảng, cuộc sống của người dân vô cùng khó khăn.

Nạn tham nhũng tràn lan trong suốt nhiều năm đã làm thâm hụt đáng kể ngân sách nhà nước và hiện đây vẫn là một vấn nạn lớn của đất nước.

Theo tài liệu từ cơ quan thuế của Iraq, khoản tiền 3,7 nghìn tỷ Dinar được cho là đã bị rút trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 8/2022.

Vào năm 2021, cựu Tổng thống Barham Salih ước tính, Iraq đã mất 150 tỷ USD do tham nhũng kể từ năm 2003.

Năm 2019, hàng chục nghìn người Iraq đã tổ chức các cuộc biểu tình rầm rộ trong nhiều tháng, yêu cầu chính phủ cải cách toàn diện nhằm chống tình trạng tham nhũng lan rộng.

Đại diện đặc biệt của Liên hợp quốc tại Iraq, bà Jeanine Hennis-Plasschaert đã mô tả nạn tham nhũng ở nước này là “tràn lan, mang tính cấu trúc và có hệ thống”.

Theo Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) được Tổ chức Minh bạch quốc tế (TI) công bố hàng năm, Iraq đạt 23/100 điểm, xếp hạng 157/180 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới vào năm 2022. (Baoquocte.vn 10/7, Nguyễn Hoàng)[Về đầu trang./.](#)